TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 259/2017/HS-ST
Ngày: 06-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ông Võ Thành Viên

Ông Nguyễn Công Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 239/2017/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 315/2017/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Nam A, sinh ngày: 26/12/1989, tại: Ninh Bình; hộ khẩu thường trú: số 4/4A tổ 4, phường S, thành phố Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc:Kinh; giới tính: nam; tôn giáo:Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị N; Chưa có vợ; tiền sự: không; tiền án: Ngày 28/01/2016, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 49/2016/HSST); bị bắt tạm giam ngày: 10/9/2017; (Có mặt).

Bị hại: Công ty O, địa chỉ: số 257 đường K, Phường A, quận G, TP. HCM. Đại diện ủy quyền: anh Đặng Hoàng A, sinh năm: 1987; trú tại: 105/2 B, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Ngô Quang K, sinh năm: 1980; HKTT: số 2 đường E, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 08/9/2017 Nguyễn Nam A với ý định trộm cắp tài sản nên đến cửa hàng O số 527 N, Phường M, quận G lợi dụng nhân viên cửa hàng không để ý Nam A lấy trộm 01 chiếc điện thoại OPPO F3 Plus gold rồi tẩu thoát. Đến 14 giờ ngày 08/9/2017 nhân viên cửa hàng phát hiện mất chiếc điện thoại nên báo cho quản lý cửa hàng kiểm tra camera an ninh tại cửa hàng phát hiện 01 thanh niên lấy trộm vào lúc 13 giờ 30 nên thông báo cho các hệ thống cửa hàng O biết. Khoảng 20 giờ cùng ngày Nam A đem chiếc điện thoại vừa lấy trộm đến cửa hàng điện thoại di động E do anh Ngô Quang K làm chủ bán được 4.800.000 đồng và tiêu xài hết 1.800.000 đồng còn lại 3.000.000 đồng. Khoảng 20 giờ ngày 09/9/2017 Nam A tiếp tục đến cửa hàng di động số 1A đường K, Phường A, quận G thì bị nhân viên cửa hàng phát hiện báo Công an Phường 5, quận Gò Vấp mời về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Nam A đã khai nhận hành vi phạm tội và đã thu hồi chiếc điện thoại trả lại cho cửa hàng thế giới di động.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 216/KL ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: Giá trị chiếc điện thoại OPPO F3 plus màu vàng hàng chính hãng đã qua sữ dụng tại thời điểm ngày 08/9/2017 trị giá 9.600.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 3.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Anh Ngô Quang K khai khi mua điện thoại của Nam A không biết là tài sản trộm cắp mà có nên không có cơ sở để khởi tố. Anh K yêu cầu được nhận lại số tiền 3.000.000 đồng mà Cơ quan điều tra đang thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 245/CTr-VKS, ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Nam A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nam A từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Trả lại cho anh Ngô Quang K số tiền 3.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.800.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Nam A đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Nam A đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

[2] Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của quản lý cửa hàng điện thoại di động, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, xét nhân thân bị cáo xấu đã có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mà mình vừa được cải tạo xong, chứng tỏ thời gian cải tạo của bản án trước chưa đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại cửa hàng O đại diện ủy quyền anh Đặng Hòang A vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện cửa hàng O đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại OPPO F3 plus màu vàng. Cơ quan điều tra đã trả cho cửa hàng O là chủ sỡ hữu. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Nam A là tiền bị cáo bán điện thoại cho anh Ngô Quang K, anh K khi mua điện thoại không biết đây là tài sản do Nam A trộm cắp, anh K yêu cầu được nhận lại số tiền trên. Xét thấy yêu cầu của anh K là có cơ sở, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho anh K 3.000.000 đồng mà Cơ quan điều tra đang thu giữ.

Đối với 1.800.000 đồng mà Nam A đã tiêu xài anh K không yêu cầu Nam A trả lại và đồng ý cho luôn bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đây là yêu cầu và ý chí của anh K là tự nguyện không trái pháp luật nên ghi nhận, tuy nhiên số tiền 1.800.000 đồng bị cáo đã tiêu xài là tiền thu lợi bất chính Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo nộp lại để sung quỹ nhà nước.

[7] Đối với anh Ngô Quang K khi mua điện thoại không biết đây là tài sản phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không khởi tố đối với anh K là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nam A phạm tội "Trộm cắp Tài sản";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khỏan 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nam A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/9/2017.

Áp dụng Điều 42; Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b,c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho anh Ngô Quang K 3.000.000 (ba triệu) đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 636/PNK, ngày 17/10/2017 của Công an quận Gò Vấp).

Buộc bị cáo Nguyễn Nam A nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.800.000 (một triệu tám trăm ngàn) đồng để sung quỹ nhà nước ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không thi hành khỏan tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khỏan 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Việc thi hành án được thực hiện tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người bị hại
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải